

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế đào tạo trực tuyến**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ**

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-LĐTBXH ngày 18/7/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND-TC ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ LD-TB&XH quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niêm ché hoặc theo phương thức tích luỹ mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Công văn số 1301/LĐTBXH-TCGDNN ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-CDKTNTT ngày 10/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ về việc ban hành Quy chế hoạt động năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-CDKTNTT ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niêm ché;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo trực tuyến của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ.

**Điều 2.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ năm học 2021 - 2022.

**Điều 3.** Trưởng, Phó trưởng phụ trách các bộ phận trực thuộc, giảng viên, học sinh - sinh viên của Trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

- Nơi nhận:**
- Ban giám hiệu;
  - Các bộ phận;
  - Lưu: VT, DT.



Nguyễn Lê Đình Hải

## QUY CHÉ ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN

(Ban hành kèm theo Quyết định số M3/QD-CDKTNTT ngày 19 tháng 9 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý và tổ chức đào tạo trực tuyến trong tất cả các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp và đào tạo thường xuyên (sau đây gọi chung là chương trình đào tạo) bao gồm: Những quy định chung, tổ chức và quản lý đào tạo, trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân thuộc Trường có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng cho đào tạo chính quy và đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ.

##### Điều 2. Đào tạo trực tuyến, đào tạo kết hợp

1. Đào tạo trực tuyến (viết tắt ĐTTT) là hình thức đào tạo thông qua thiết bị điện tử (máy tính, laptop, máy tính bảng, điện thoại thông minh...) kết nối mạng internet để thực hiện việc giảng dạy và học tập; qua đó người học có thể tự học mọi lúc, mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện (lời giảng, lời thuyết minh, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa, diễn đàn ...)

- Đào tạo trực tuyến trực tiếp là hình thức giảng dạy, học tập, kiểm tra đánh giá có sự tương tác trực tiếp giữa giảng viên và người học thông qua thiết bị ĐTTT.

- Đào tạo trực tuyến gián tiếp là hình thức giảng dạy, học tập, kiểm tra đánh giá mà người học thực hiện các câu hỏi, bài tập, bài thực hành, bài kiểm tra... theo sự hướng dẫn của giảng viên.

2. Đào tạo kết hợp là việc kết hợp phương thức đào tạo trực tuyến với phương thức đào tạo truyền thống (đào tạo trực tiếp) nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng đào tạo.

3. Trường sử dụng phương thức đào tạo trực tuyến đối với các môn học lý thuyết, phần lý thuyết; sử dụng phương thức đào tạo kết hợp đối với các môn học lý thuyết có bài tập lớn, thí nghiệm, thực hành.

##### Điều 3. Mục đích đào tạo trực tuyến

X. TI  
TRI  
:O ĐÀN  
GUYN

1. Hỗ trợ, thay thế phương thức đào tạo truyền thống, tận dụng các ưu điểm của công nghệ thông tin và truyền thông trong đào tạo nhằm phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu tự học mọi lúc, mọi nơi của người học phù hợp với chủ trương của Nhà nước, của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và xu hướng đào tạo hiện nay của thế giới.
2. Đào tạo trực tuyến là một trong các nhân tố nhằm đa dạng hóa hình thức đào tạo một cách linh hoạt, không gián đoạn hoạt động đào tạo khi không thể tổ chức đào tạo theo phương thức truyền thống.

## Chương II

### TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

#### **Điều 4. Khối lượng kiến thức được tổ chức đào tạo trực tuyến**

1. Khối lượng kiến thức được tổ chức ĐTTT do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Khoa chuyên môn.
2. Các môn học tổ chức ĐTTT được xác định trong chương trình đào tạo (viết tắt CTĐT) của từng ngành, nghề trên cơ sở đề xuất của Khoa chuyên môn và Phòng Đào tạo được Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt.
  - Hình thức ĐTTT của mỗi môn học là toàn phần (100%) hoặc từng phần (cần ghi rõ tỉ lệ % trong kế hoạch giảng dạy hoặc kế hoạch giảng viên).
  - Trong trường hợp cần thay đổi hình thức đào tạo trực tuyến sang đào tạo truyền thống và ngược lại, Khoa chuyên môn làm đề nghị trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.
3. Việc xây dựng và công bố thời khoá biểu được thực hiện theo quy định của quy chế đào tạo hiện hành của trường, đảm bảo giảng viên và người học được cung cấp đầy đủ thông tin về kế hoạch đào tạo và thời khoá biểu trước mỗi học kỳ.

#### **Điều 5. Tổ chức đào tạo trực tuyến**

1. Việc tổ chức lớp học trực tuyến được thực hiện theo lớp học truyền thống (lớp học trực tiếp tại trường) và được duy trì bằng phần mềm quản lý đào tạo đang sử dụng của trường.
2. Phương thức giảng dạy trực tuyến là giảng viên sử dụng phần mềm hỗ trợ giảng dạy trực tuyến (Google Meet, Microsoft Team, Zoom...) và các phương thức đa dạng trong môi trường đào tạo trực tuyến (video, diễn đàn, chat, đánh giá trực tuyến...) để tương tác với người học. Giảng viên tạo video, bài giảng điện tử để người học có thể tải về tự học và tăng cường giao bài tập, bài thực hành, chuyên đề để người học tự nghiên cứu tại nhà. Sau mỗi nội dung, buổi học trực tuyến giảng viên cần tương tác với

người học thông qua các câu hỏi, bài tập và đánh giá khả năng tiếp thu của người học.

3. Một giờ giảng dạy theo phương thức ĐTTT của giảng viên được tính tương đương với một giờ giảng trong CTĐT đã được phê duyệt.

4. Thời gian học tập và các hoạt động trong một ngày học trực tuyến có thể thực hiện linh hoạt tùy thuộc vào điều kiện và hoàn cảnh thực tế của trường.

5. Giảng viên giảng dạy môn học trực tuyến thực hiện việc quản lý lớp theo quy chế đào tạo hiện hành; thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu để làm minh chứng và ghi chép hồ sơ, sổ sách trong đào tạo theo các quy định hiện hành.

#### **Điều 6. Thời gian giảng dạy**

1. Một buổi học trực tuyến không quá 03 giờ (45 phút/giờ học lý thuyết), trong đó mỗi giờ học có tối thiểu từ 20 đến 30 phút giảng dạy trực tuyến trực tiếp, thời gian còn lại để giảng dạy trực tuyến gián tiếp, trao đổi, giải đáp thắc mắc, giao bài tập cho người học. Trường hợp thiết bị, việc truy cập internet của giảng viên, người học không ổn định thì giảng viên sử dụng toàn thời gian nêu trên vào việc giảng dạy trực tuyến gián tiếp.

2. Thời gian học tập và các hoạt động trong một buổi học trực tuyến có thể thực hiện linh hoạt tùy thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh thực tế của trường do Phòng Đào tạo và Khoa chuyên môn đề xuất và Hiệu trưởng quyết định.

#### **Điều 7. Mục tiêu, nội dung giảng dạy trực tuyến**

Mục tiêu, nội dung giảng dạy trực tuyến bám sát theo chương trình đào tạo và chương trình chi tiết môn học, mô đun đã được phê duyệt. Trường khoa chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nội dung giảng dạy trực tuyến của giảng viên.

#### **Điều 8. Kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến**

1. Các hình thức kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến:

a) Kiểm tra thường xuyên trực tuyến được thực hiện bằng hình thức kiểm tra trắc nghiệm, vấn đáp hoặc bằng các hình thức kiểm tra, đánh giá khác do giảng viên quyết định.

b) Kiểm tra định kỳ trực tuyến được thực hiện theo kế hoạch về kiểm tra định kỳ trong chương trình môn học, mô đun thực hiện bằng hình thức vấn đáp, trắc nghiệm hoặc kiểm tra viết hoặc chấm tiểu luận do giảng viên quyết định.

c) Kiểm tra, thi kết thúc môn học, mô đun trực tuyến được thực hiện trực tiếp, tập trung tại trường hoặc thực hiện trực tuyến (trực tiếp hoặc gián tiếp) trên cơ sở đề xuất của Khoa chuyên môn, Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt.

2. Yêu cầu trong kiểm tra, đánh giá đào tạo trực tuyến:

ANH  
ÔNG  
KỸ THU  
CƯỜNG 1

Việc kiểm tra, đánh giá trong đào tạo trực tuyến phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, minh bạch, đánh giá được đúng năng lực của người học và tránh các hiện tượng gian lận nhất là đối với việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến gián tiếp.

#### **Điều 9. Công nhận kết quả kiểm tra, đánh giá trực tuyến**

Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ hoặc thi, kiểm tra kết thúc mô đun, môn học theo hình thức trực tuyến (trực tiếp hoặc gián tiếp) được công nhận giá trị tương đương như đối với các hình thức kiểm tra, đánh giá truyền thống. Kết quả kiểm tra, đánh giá trực tuyến được ghi vào bảng điểm trong hồ sơ học tập và công nhận trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, được dùng làm cơ sở cho việc tham gia đánh giá kỹ năng nghề và công nhận để tiếp tục học liên thông với các trình độ đào tạo khác.

Các quy định khác về tổ chức đào tạo, kiểm tra, đánh giá và công nhận kết quả học tập trong đào tạo trực tuyến được thực hiện theo quy chế đào tạo hiện hành của trường.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Trách nhiệm của giảng viên**

1. Tự bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử, kỹ năng dạy học trực tuyến, kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và trợ giúp người học trực tuyến; kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ và chức năng của các phần mềm hỗ trợ DTTT và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy trực tuyến.

2. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Quy chế này và các quy chế, quy định khác liên quan đến đào tạo trong quá trình thực hiện DTTT. Chấp hành sự phân công giảng dạy trực tuyến của Trưởng khoa.

3. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các vấn đề thảo luận trong quá trình giảng dạy trực tuyến.

4. Điểm danh, nắm bắt tình hình của người học từng buổi học trực tuyến và thông tin cho Phòng Công tác HS-SV để phối hợp xử lý.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của người học**

1. Tự trang bị các thiết bị, vật dụng cần thiết và mạng internet đảm bảo đáp ứng nhu cầu của việc học trực tuyến.

2. Thực hiện đăng ký vào lớp học trực tuyến theo yêu cầu của giảng viên phụ trách lớp và theo các chỉ dẫn của phần mềm DTTT.

3. Tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống; không để người khác sử dụng tài khoản của mình; tuyệt đối không được nhờ

người khác học hộ, thi hộ hoặc học hộ, thi hộ người khác.

4. Thực hiện đầy đủ các quy định liên quan đến đào tạo trong quá trình tham gia học trực tuyến.

5. Trường hợp người học không thể tham gia học trực tuyến với lý do chính đáng hoặc bất khả kháng thì làm đơn hoặc thông tin đến giảng viên chủ nhiệm và giảng viên bộ môn.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của giảng viên chủ nhiệm**

Giảng viên chủ nhiệm phụ trách lớp có tham gia ĐTTT, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định, còn có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Cung cấp thông tin (số điện thoại, email, group zalo... của người học) cho giảng viên giảng dạy môn học có ĐTTT.

2. Giúp đỡ, tư vấn người học các vấn đề liên quan đến ĐTTT. Tiếp nhận thông tin từ người học và báo cáo trưởng khoa các vấn đề liên quan đến ĐTTT.

3. Nắm bắt tư tưởng của người học, kịp thời cảnh báo, phối hợp với các bộ phận có liên quan để ngăn chặn những biểu hiện, hành vi có thể dẫn đến vi phạm pháp luật liên quan đến an ninh mạng.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của các bộ phận**

1. Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với bộ phận liên quan trong việc tổ chức và quản lý ĐTTT; phối hợp với các khoa chuyên môn thẩm định giáo trình, tài liệu, bài giảng phục vụ ĐTTT; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên theo quy định. Tổng hợp các đề xuất, báo cáo của các bộ phận và báo cáo liên quan đến hoạt động ĐTTT.

2. Các Khoa chuyên môn chịu trách nhiệm lựa chọn, đề xuất môn học, nội dung, thời lượng đào tạo trực tuyến; phân công giảng viên giảng dạy trực tuyến; quản lý hoạt động đào tạo trực tuyến tại khoa. Chủ trì phối hợp với Phòng Đào tạo thẩm định giáo trình, tài liệu, bài giảng phục vụ ĐTTT. Có trách nhiệm đề xuất, điều chỉnh, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng công tác giảng dạy trực tuyến; tiếp nhận và đề xuất hướng xử lý những trường hợp người học không thể tham gia học trực tuyến để Hiệu trưởng xem xét quyết định.

3. Phòng Công tác học sinh - sinh viên và Đoàn Thanh niên chịu trách nhiệm thực hiện công tác tuyên truyền, định hướng về tư tưởng, trách nhiệm đối với người học trong quá trình tham gia học trực tuyến, kịp thời báo cáo Hiệu trưởng các trường hợp lợi dụng ĐTTT để thực hiện hành vi vi phạm Luật An ninh mạng. Phòng Công tác học sinh - sinh viên có trách nhiệm tổng hợp kết quả điểm danh người học từ giảng viên và tìm hiểu, chấn chỉnh các vi phạm của người học.



4. Các bộ phận và cá nhân liên quan khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện các công việc cụ thể khi được đề nghị.

#### **Điều 14. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát hiện có vấn đề mới phát sinh hoặc phải cập nhật các văn bản mới của cấp trên, các bộ phận, cá nhân liên quan có trách nhiệm báo cáo và đề xuất Hiệu trưởng (qua Phòng Đào tạo) xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Quy chế này được áp dụng từ năm học 2021-2022. Trong quá trình áp dụng trường sẽ điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tiễn./.

*Nơi nhận:*  
- Ban Giám hiệu;  
- Các bộ phận;  
- Lưu: VT, ĐT.

